

Bản án số: 185/2020/HS-PT
Ngày: 16-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Bà Nguyễn Thị Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện kiện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 255/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 179/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn B, sinh năm 1964 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: Ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nơi tạm trú: Khu phố 3, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ba (đã chết) và bà Phan Thị Nam (đã chết); có vợ là bà Đỗ Thị Kim Q và 05 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị tạm giữ từ ngày 06 tháng 12 năm 2019 đến ngày 16 tháng 12 năm 2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

Ngoài ra còn có 06 bị cáo và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc S, Nguyễn Thanh H, Lý Văn Ng, Nguyễn Văn N, Thạch Lý M, Trần Văn L, Nguyễn Văn B và Huỳnh Thanh T có mối quan hệ là bạn với nhau và cùng tạm trú tại Khu phố 3, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 19 giờ ngày 06 tháng 12 năm 2019, S rủ H, N, L đến chòi lá của Nguyễn Văn B (thuê trông coi bông bán tết thuộc Khu phố 3, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương) để uống trà và đánh bài thắng thua bằng tiền. Khi đến nơi, các đối tượng gặp Ng đang ngồi uống trà cùng B nên S rủ Ng cùng tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền thì Ng đồng ý. Sau đó, S nói B đi mua 02 bộ bài tây loại 52 lá về chơi đánh bài “binh xập xám”, mỗi ván đặt cược 50.000 đồng, người nào thắng (tới trắng) thì đưa cho B 10.000 đồng; còn N không tham gia chơi đánh bạc mà ngồi uống trà. S, H, Ng và L tham gia đánh bạc khoảng 60 phút thì M đến nên N và M cùng vào tham gia chơi đánh bài “binh xập xám” cùng H, Ng; còn S và L không chơi nữa mà ngồi uống nước trà. Lúc này, T và một nam thanh niên (không rõ nhân thân) đến xem H, Ng, N, M chơi đánh bài nên S rủ T và người thanh niên không rõ tên tham gia đánh bài “xì dách 02 lá” thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược 50.000 đồng và tổ thêm từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Công an phường H đi tuần tra phát hiện các đối tượng đang đánh bạc được thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các đối tượng, riêng người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) trốn thoát; đồng thời thu giữ: tại vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc gồm 02 sòng bài (một sòng binh xập xám và 01 sòng xì dách) với tổng số tiền 1.300.000 đồng và 02 bộ bài tây 52 lá; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Future màu đỏ đen, biển số 64H1 – 190.39, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và số tiền 2.000.000 đồng để trong cốp xe mô tô biển số 64H1 – 190.39 và 1.050.000 đồng trên người của Thạch Lý M; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masste màu đen và số tiền 850.000 đồng trên người của Trần Văn L; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Thanh T; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1035 màu đen, 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn B và số tiền 40.000 đồng của Nguyễn Văn B; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 67K1 – 491.09, 2.660.000 đồng của Lý Văn Ng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 93P1 – 866.07, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1034 màu đen và 3.000.000 đồng của Nguyễn Thanh H; 650.000 đồng của Nguyễn Văn N; 320.000 đồng của Nguyễn Văn S.

Sau đó, Công an phường H, thị xã T lập hồ sơ ban đầu chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận:

Nguyễn Văn B đi mua 02 bộ bài tây loại 52 lá cho các đối tượng đánh bạc tại chòi lá của mình, được H đưa 20.000 đồng, Ng đưa 10.000 đồng và của S 10.000 đồng, toàn bộ số tiền đã bị Công an thu giữ.

Trần Ngọc S là người rủ H, N, L đến chòi lá của B để đánh bạc. S sử dụng 360.000 đồng để đánh bạc và đưa cho B 10.000 đồng tiền xâu; khi bị bắt quả tang, S không thắng không thua và bị thu giữ trong túi quần 320.000 đồng.

Nguyễn Thanh H sử dụng 3.960.000 đồng để đánh bạc và đưa cho B 20.000 đồng tiền râu; khi bị bắt quả tang, H thua 600.000 đồng và để tại vị trí chiếu bạc 340.000 đồng, còn 3.000.000 đồng để trong người bị Công an thu giữ.

Lý Văn Ng sử dụng 3.660.000 đồng để đánh bạc; khi bị bắt quả tang bị thua 200.000 đồng và để tại vị trí chiếu bạc 800.000 đồng, còn 2.660.000 đồng để trong người bị Công an thu giữ.

Trần Văn L sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc. Trong lúc tham gia đánh bạc, L mua nước uống và thuốc lá hết 64.000 đồng; khi bị bắt quả tang không thắng không thua, để tại vị trí ngồi đánh bạc 86.000 đồng, còn 850.000 đồng để trên người bị Công an thu giữ.

Nguyễn Văn N sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc; khi bị bắt quả tang bị thua 350.000 đồng, còn 650.000 đồng để trong người bị Công an thu giữ.

Thạch Lý M sử dụng 1.050.000 đồng để đánh bạc; khi bị bắt quả tang không thắng không thua, để tại vị trí chiếu bạc 50.000 đồng, còn 1.000.000 đồng để trong người bị Công an thu giữ.

Huỳnh Thanh T sử dụng 1.900.000 đồng để đánh bạc; khi bị bắt quả tang bị thua 1.400.000 đồng và để tại vị trí chiếu bạc 500.000 đồng bị Công an thu giữ.

Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06-12-2019 và lời khai của các bị cáo tham gia đánh bạc xác định: Khi bắt đầu chơi đánh bạc thì có S, H, Ng, L chơi bài “binh xập xám” mỗi ván đặt cược 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Tổng cộng số tiền S, H, Ng, L sử dụng vào đánh bạc là 6.320.000 đồng. Sau đó, T, M, N và một người thanh niên (không rõ nhân thân) đến cùng tham gia nên chia làm 02 sòng bài cụ thể:

- Sòng bài “binh xập xám” gồm: M, N, Ng và H với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 7.360.000 đồng.

- Sòng bài “xì dách 02 lá” gồm: S, L và T cùng 01 người thanh niên (không rõ nhân thân) với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.170.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 179/2020/HS-ST ngày 09/9/2020, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Gá bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 12 năm 2019 đến ngày 16 tháng 12 năm 2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo: Trần Ngọc S 09 (chín) tháng 03 (ba) ngày tù, Nguyễn Thanh H 06 (sáu) tháng tù; Lý Văn Nghiệp, Nguyễn Văn Nuôi, Thạch Lý Mãi và Trần Văn Lâm mỗi bị cáo 30.000.000 đồng; tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn B làm đơn kháng xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo B là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu với vai trò gián đơn, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, được các bị cáo khác cho 40.000 đồng, vợ bị bệnh ung thư giai đoạn cuối. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Văn B nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Ngày 06 tháng 12 năm 2019, bị cáo Nguyễn Văn B cho các bị cáo Trần Ngọc S, Nguyễn Thanh H, Lý Văn Ng, Nguyễn Văn N, Thạch Lý M, Trần Văn L mượn địa điểm là chòi lá của mình thuê trong coi bông tết tại Khu phố 3, phường Hội Ng, thị xã T, tỉnh Bình Dương để thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “bình xập xám” và bài “xì dách 02 lá” với tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 9.870.000 đồng; đồng thời bị cáo B thu tiền xâu được 40.000 đồng. Hành vi của bị cáo B thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi gá bạc của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi cho các bị cáo khác mượn nơi ở của mình làm địa điểm thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn B cho các bị cáo khác mượn địa điểm của mình thuê trong coi bông tết làm địa điểm để thực hiện hành vi đánh bạc nhưng mới thu tiền xâu được 40.000 đồng thì bị Công an bắt; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 02 tình tiết giảm nhẹ (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có hoàn cảnh gia đình khó khăn (vợ bị bệnh ung thư, có 05 người con) và có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, sửa chữa bản thân dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn, hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội. Vì vậy, kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B.

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 179/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương về biện pháp chấp hành hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; các điều 17, 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gá bạc”, thời gian thử thách là 02 năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 16 tháng 12 năm 2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn B không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (02);
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự, LTH, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Quân Vương

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Trương Văn Lộc

Nguyễn Thị Sang

Lê Quân Vương

